

Vietnamese (Tiếng Việt)

Nghi thức giới thiệu

Biển báo chữ thập

Nhân danh Chúa Cha, và của Con,
và của Chúa Thánh Thần.

Amen

Lời chào

Ân sủng của Chúa Jesus Christ
của chúng ta, và tình yêu của
Chúa, và sự hiệp thông của Chúa
Thánh Thần ở bên tất cả các bạn.

Và với tinh thần của bạn.

Hành động sám hối

Anh em (anh chị em), chúng ta
hãy thừa nhận tội lỗi của mình, Và
vì vậy hãy chuẩn bị để ăn mừng
những bí ẩn thiêng liêng.

Tôi thú nhận với Chúa toàn năng
Và với bạn, anh chị em của tôi,
rằng tôi đã phạm tội rất nhiều,
trong suy nghĩ của tôi và trong lời
nói của tôi, trong những gì tôi đã
làm và trong những gì tôi đã
không làm, thông qua lỗi của tôi,
thông qua lỗi của tôi, thông qua
lỗi đau buồn nhất của tôi; Vì vậy,
tôi hỏi Mary Ever-irgin, Tất cả các
thiên thần và các vị thánh, Và
bạn, anh chị em của tôi, để cầu
nguyện cho tôi với Chúa, Thiên
Chúa của chúng ta.

Cầu mong Chúa toàn năng thương
xót chúng ta, tha thứ cho chúng
ta tội lỗi của chúng ta, Và đưa
chúng ta đến cuộc sống vĩnh cửu.

Amen

Georgian (ქართული)

შესავალი რიტუალები

ჯვრის ნიშანი

მამის სახელით, შვილისა და
სულიწმიდის სახელით.

ამინ

მისაღმება

ჩვენი უფლის იესო ქრისტეს მაღლი,
და ღმერთის სიყვარული, და
სულიწმიდის ზიარება შენთან იყავი.

და შენი სულით.

სასჯელი მოქმედება

ძმები (ძმები და დები), მოდით
ვალღაროთ ჩვენი ცოდვები, და ასე
მოემზადეთ, რომ აღვნიშნოთ წმინდა
საიდუმლოებები.

ვალღარებ ყოვლისშემძლე ღმერთს
და შენ, ჩემო ძმებო და დებს, რომ მე
დიდად ვცოდე, ჩემს აზრებში და
ჩემი სიტყვებით, რა გავაკეთე და
რაში ვერ გავაკეთე, ჩემი
ბრალდებით, ჩემი ბრალდებით, ჩემი
ყველაზე მწუხარე ხარვეზით; ამიტომ
მე ვთხოვ კურთხევ მარიამ ოდესმე
ყველა ანგელოზი და წმინდანები, და
შენ, ჩემი ძმები და დები, ილოცე
ჩემთვის უფლისთვის ჩვენი
ღმერთისთვის.

შეიძლება ყოვლისშემძლე ღმერთმა
შეგანუხოთ, გვაპატიეთ ჩვენი
ცოდვები, და მოგვიყვანეთ
მარადიული ცხოვრებისთვის.

ამინ

Vietnamese (Tiếng Việt)

Kyrie

Chúa có lòng thương xót.

Chúa có lòng thương xót.

Chúa ơi, xin thương xót.

Chúa ơi, xin thương xót.

Chúa có lòng thương xót.

Chúa có lòng thương xót.

Gloria

Vinh quang Đức Chúa Trời cao cả nhất, và hòa bình trên trái đất cho những người có thiện chí. Chúng tôi khen ngợi bạn, chúng tôi chúc phúc cho bạn, Chúng tôi yêu mến bạn, chúng tôi tôn vinh bạn, chúng tôi cảm ơn bạn vì vinh quang to lớn của bạn, Lạy Chúa là Vua trên trời, Lạy Chúa là Cha toàn năng. Lạy Chúa Giêsu Kitô, Con Độc Sinh, Lạy Chúa là Thiên Chúa, Chiên Con của Chúa, Con của Cha, bạn lấy đi tội lỗi của thế giới, Hãy thương xót chúng tôi; bạn lấy đi tội lỗi của thế giới, nhận lời cầu nguyện của chúng tôi; bạn đang ngồi bên hữu Đức Chúa Cha, Hãy thương xót chúng tôi. Đối với bạn một mình là Đấng Thánh, một mình bạn là Chúa, một mình bạn là Đấng Tối Cao, Chúa ơi, với Chúa Thánh Thần, trong vinh quang của Đức Chúa Trời là Cha. Amen.

Sứ tầm

Hãy cùng cầu nguyện.

Amen.

Georgian (ქართული)

კირი

უფალო, წყალობა.

უფალო, შეიწყალე.

ქრისტე, შეიწყალე.

ქრისტე, შეიწყალე.

უფალო, შეიწყალე.

უფალო, შეიწყალე.

გლორია

დიდება ღმერთს უმაღლესში, და დედამიწაზე მშვიდობა კეთილი ნებისყოფის ხალხისთვის. ჩვენ გლობთ, ჩვენ დაგლოცავთ, ჩვენ თაყვანს გცემთ, ჩვენ განადიდებთ თქვენ, მადლობას გიხდით თქვენი დიდი დიდებისთვის, უფალო ღმერთი, ზეციური მეფე, ღმერთო, ყოვლისშემძლე მამა. უფალი იესო ქრისტე, მხოლოდ დაბადებული ძე, უფალო ღმერთი, ღვთის კრავი, მამის ძე, თქვენ წაართმევთ სამყაროს ცოდვებს, შეგვეშინდეს; თქვენ წაართმევთ სამყაროს ცოდვებს, მიიღეთ ჩვენი ლოცვა; თქვენ იჯექით მამის მარჯვენა ხელით, შეგანუხეთ. შენთვის მხოლოდ წმინდაა, შენ მარტო ხარ უფალი, შენ მარტო ყველაზე მაღალი ხარ, ესო ქრისტე, სულიწმიდით, ღვთის დიდებაში მამის. ამინ.

ეგროვება

მოდით ვილოცოთ.

ამინ.

Vietnamese (Tiếng Việt)

Phụng vụ của từ

Lần đầu đọc

Lời của Chúa.

Tạ ơn thần.

Thi thiên đáp ứng

Đọc thứ hai

Lời của Chúa.

Tạ ơn thần.

Sách Phúc Âm

Chúa ở với bạn.

Và với tinh thần của bạn.

Bài đọc Phúc âm thánh theo N.

Vinh quang cho bạn, hỡi Chúa

Tin Mừng của Chúa.

Lạy Chúa Giê-su Kitô, ngự khen
Chúa.

Tuyên xưng đức tin

Tôi tin vào một Chúa, Cha toàn năng, người tạo ra trời và đất, của tất cả những thứ hữu hình và vô hình. Tôi tin vào một Chúa Giê-xu Christ, Con Độc Sinh của Đức Chúa Trời, sinh ra bởi Cha trước mọi thời đại. Chúa từ Chúa, Ánh sáng từ ánh sáng, Chúa thật từ Chúa thật, được sinh ra, không được tạo dựng, hợp thể với Đức Chúa Cha; Nhờ Ngài, tất cả mọi thứ đã được thực hiện. Đối với loài người chúng ta và vì sự cứu rỗi của chúng ta, Ngài đã từ trời xuống, và bởi Chúa Thánh Thần đã nhập thể của Đức Trinh Nữ Maria, và trở thành người đàn

Georgian (ქართული)

სიტყვის ღვთისმსახურება

პირველი კითხვა

უფლის სიტყვა.

მადლობა ღმერთს.

საპასუხო ფსალმუნი

მეორე კითხვა

უფლის სიტყვა.

მადლობა ღმერთს.

სახარება

უფალი იესო შენთან.

და შენი სულით.

საკითხავი წმინდა სახარებიდან ნ.

დიდება შენდა უფალო

უფლის სახარება.

დიდება შენდა უფალო იესო ქრისტე.

რწმენის პროფესია

მე მნამს ერთი ღმერთის, მამა ყოვლისშემძლე, ცისა და მიწის შემოქმედი, ყოველივე ხილულისა და უხილავისაგან. მე მნამს ერთი უფალი იესო ქრისტე, ღვთის მხოლოდშობილი ძე, მამისგან შობილი ყველა საუკუნემდე. ღმერთი ღვთისგან, სინათლე სინათლისგან, ჭეშმარიტი ღმერთი ჭეშმარიტი ღმერთისაგან, დაბადებული, არა შექმნილი, მამასთან თანაარსებული; მისი მეშვეობით შეიქმნა ყველაფერი. ჩვენთვის და ჩვენი გადარჩენისთვის ის ჩამოვიდა ბეციდან, და სულიწმიდით განსხეულდა ღვთისმშობლისა, და გახდა კაცი. ჩვენი გულისთვის ის

Vietnamese (Tiếng Việt)

ông. Vì lợi ích của chúng tôi, ông ấy đã bị đóng đinh dưới tay Pontius Pilate, anh ta phải chịu cái chết và được chôn cất, và tăng trở lại vào ngày thứ ba phù hợp với Kinh thánh. Anh ấy lên trời và ngự bên hữu Đức Chúa Cha. Ngài sẽ trở lại trong vinh quang phán xét người sống và người chết và vương quốc của anh ấy sẽ không có hồi kết. Tôi tin vào Chúa Thánh Thần, Chúa, Đấng ban sự sống, người đến từ Chúa Cha và Chúa Con, ai ở với Cha và Con được tôn thờ và tôn vinh, người đã nói qua các tiên tri. Tôi tin vào một Giáo hội thánh thiện, công giáo và tông truyền. Tôi tuyên xưng một Phép Rửa để được tha tội và tôi mong chờ sự sống lại của người chết và cuộc sống của thế giới sắp tới. Amen.

Bài giảng

Cầu nguyện phổ quát

Chúng tôi cầu nguyện với Chúa.

Lạy Chúa, xin nghe lời cầu nguyện của chúng con.

Phụng vụ của Bí tích Thánh Thể

Vật phẩm

Chúc tụng Chúa đến muôn đời.

Cầu nguyện, anh em (anh chị em), rằng sự hy sinh của tôi và của bạn có thể được Đức Chúa Trời chấp nhận, Cha toàn năng.

Georgian (ქართული)

ჯვარს აცვეს პონტიუს პილატეს ქვეშ, იგი გარდაიცვალა და დაკრძალეს, და კვლავ აღდგა მესამე დღეს წმინდა წერილის შესაბამისად. ის ამაღლდა სამოთხეში და ზის მამის მარჯვნივ. ის კვლავ დიდებით მოვა ცოცხალთა და მკვდართა განსასჯელად და მის სამეფოს დასასრული არ ექნება. მე მწამს სულიწმიდის, უფლის, სიცოცხლის მომცემი, რომელიც გამოდის მამისაგან და ძისაგან, რომელიც მამასთან და ძესთან ერთად თაყვანს სცემენ და განდიდდება, ვინც წინასწარმეტყველთა მეშვეობით ლაპარაკობდა. მე მწამს ერთი, წმინდა, კათოლიკური და სამოციქულო ეკლესია. ვაღიარებ ერთ ნათლობას ცოდვების მიტევებისთვის და მოუთმენლად ველი მკვდრებით აღდგომას და მომავალი წუთისოფლის სიცოცხლე. ამინ.

გულწრფელად

უნივერსალური ლოცვა

ჩვენ ვლოცულობთ უფალს.

უფალო, ისმინე ჩვენი ლოცვა.

ევქარისტიის ღვთისმსახურება

ოპტიმალური

კურთხეული იყოს ღმერთი სამუდამოდ.

ილოცეთ, ძმებო (ძმებო და დებო), რომ ჩემი და შენი მსხვერპლი შეიძლება იყოს ღვთისთვის მისაღები, ყოვლისშემძლე მამა.

Vietnamese (Tiếng Việt)

Xin Chúa chấp nhận sự hy sinh trong tay bạn vì sự ngợi khen và vinh quang danh Ngài, vì lợi ích của chúng tôi và sự tốt lành của tất cả Giáo hội thánh thiện của Ngài.

Amen.

Cầu nguyện Thánh Thể

Chúa ở với bạn.

Và với tinh thần của bạn.

Nâng cao trái tim của bạn.

Chúng tôi nâng họ lên với Chúa.

Chúng ta hãy tạ ơn Chúa là Thiên Chúa của chúng ta.

Nó là đúng và chính xác.

Holy, Holy, Holy Lord God of host.

Trời và đất đầy vinh quang của bạn. Kinh tin kính chúa tối cao.

Phước cho kẻ nhân danh Chúa mà đến. Kinh tin kính chúa tối cao.

Bí ẩn của niềm tin.

Chúng tôi tuyên bố cái chết của bạn, hỡi Chúa, và tuyên bố sự phục sinh của bạn cho đến khi bạn trở lại. Hoặc: Khi chúng ta ăn Bánh này và uống Chén này, chúng tôi tuyên bố cái chết của bạn, hỡi Chúa, cho đến khi bạn trở lại. Hoặc: Cứu chúng tôi, Cứu Chúa của thế giới, vì Thập tự giá và sự Phục sinh của bạn bạn đã giải phóng chúng tôi.

Amen.

Nghi thức Rước Lễ

Georgian (ქართული)

უფალმა მიიღოს მსხვერპლი თქვენს ხელში მისი სახელის სადიდებლად და დიდებისთვის, ჩვენი სიკეთისთვის და სიკეთე მთელი მისი წმიდა ეკლესიისა.

ამინ.

ევექარისტული ლოცვა

უფალი იყოს შენთან.

და შენი სულით.

აწიეთ გულები.

ჩვენ ავამაღლებთ მათ უფალთან.

ვმადლობდეთ უფალს, ჩვენს ღმერთს.

ეს არის სწორი და სამართლიანი.

წმიდაო, წმიდაო, წმიდაო უფალო

ღმერთო ლაშქართაო. ცა და მიწა

სავსეა შენი დიდებით. ოსანა

უმაღლესში. კურთხეულია უფლის

სახელით მომავალი. ოსანა

უმაღლესში.

რწმენის საიდუმლო.

ჩვენ ვაცხადებთ შენს სიკვდილს,

უფალო, და აღიარე შენი აღდგომა

სანამ ისევ მოხვალ. ან: როცა ამ

პურს ვჭამთ და ამ თასს ვსვამთ, ჩვენ

ვაცხადებთ შენს სიკვდილს, უფალო,

სანამ ისევ მოხვალ. ან: გვიხსენი,

სამყაროს მხსნელო, შენი ჯვრითა და

აღდგომით გაგვათავისუფლე.

ამინ.

ზიარების რიტუალი

Vietnamese (Tiếng Việt)

Theo lệnh của Saviour và được hình thành bởi sự dạy dỗ của thần thánh, chúng tôi dám nói:

Cha của chúng ta, Đấng ngự trên trời, linh thiêng là tên của bạn; vương quốc của bạn đến, bạn sẽ được thực hiện dưới đất cũng như trên trời. Cho chúng tôi miếng ăn hằng ngày, và tha thứ cho chúng tôi những vi phạm của chúng tôi, khi chúng ta tha thứ cho những ai xâm phạm chúng ta; và dẫn chúng ta không bị cám dỗ, nhưng hãy giải cứu chúng ta khỏi sự dữ.

Lạy Chúa, xin giải thoát chúng con khỏi mọi điều ác, ân cần ban cho hòa bình trong thời đại của chúng ta, điều đó, nhờ sự giúp đỡ của lòng thương xót của bạn, chúng ta có thể luôn luôn thoát khỏi tội lỗi và an toàn trước mọi khó khăn, khi chúng ta chờ đợi niềm hy vọng may mắn và sự xuất hiện của Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, Chúa Giê Su Ky Tô.

Đối với vương quốc, quyền lực và vinh quang là của bạn bây giờ và mãi mãi.

Lạy Chúa Giêsu Kitô, ai đã nói với các Sứ đồ của bạn: Bình yên tôi để lại cho bạn, bình yên của tôi tôi cho bạn, đừng nhìn vào tội lỗi của chúng ta, nhưng dựa trên đức tin của Giáo hội của bạn, và ân cần ban cho cô ấy hòa bình và thống nhất phù hợp với ý muốn của bạn. Ai sống và trị vì mãi mãi. Amen.

Georgian (ქართული)

მხსნელის ბრძანებით და ღვთიური სწავლებით ჩამოყალიბებული, ჩვენ გაბედავს ვთქვათ:

მამაო ჩვენო, რომელიც ხარ ზეცაში, წმიდა იყოს სახელი შენი; მოვიდეს შენი სამეფო, აღსრულდეს შენი ნება დედამიწაზე ისევე, როგორც სამოთხეში. მოგვეცი დღეს ჩვენი ყოველდღიური პური, და მოგვიტევე ჩვენი დანაშაული, როგორც ჩვენ ვპატიობთ მათ, ვინც ჩვენს წინააღმდეგ შეურაცხყოფს; და ნუ შეგვიყვანთ განსაცდელში, არამედ გვიხსენი ბოროტებისგან.

გვიხსენი, უფალო, ვლოცულობთ, ყოველი ბოროტებისგან, კეთილგანწყობით მიეცი მშვიდობა ჩვენს დღეებში, რომ შენი მონყალების დახმარებით, შეიძლება ყოველთვის თავისუფალი ვიყოთ ცოდვისგან და დაცული ყოველგვარი გასაჭირისაგან, როგორც ჩვენ ველოდებით კურთხეულ იმედს და ჩვენი მაცხოვრის, იესო ქრისტეს მოსვლა. სამეფოსთვის, ძალა და დიდება შენია ახლა და სამუდამოდ.

უფალო იესო ქრისტე, რომელმაც უთხრა შენს მოციქულებს: მშვიდობას გტოვებ, ჩემს მშვიდობას გაძლევ შენ, ნუ უყურებ ჩვენს ცოდვებს, არამედ თქვენი ეკლესიის რწმენით, და მადლით მიეცი მას მშვიდობა და ერთიანობა თქვენი ნების შესაბამისად. ვინც ცხოვრობს და მეფობს უკუნითი უკუნისამდე. ამინ.

Vietnamese (Tiếng Việt)

Sự bình an của Chúa luôn ở với bạn.

Và với tinh thần của bạn.

Chúng ta hãy cho nhau dấu chỉ của hòa bình.

Chiên con của Đức Chúa Trời, bạn cất đi tội lỗi của thế giới, Hãy thương xót chúng tôi. Chiên con của Đức Chúa Trời, bạn cất đi tội lỗi của thế giới, Hãy thương xót chúng tôi. Chiên con của Đức Chúa Trời, bạn cất đi tội lỗi của thế giới, ban cho chúng tôi hòa bình.

Kìa Chiên Con của Đức Chúa Trời, Kìa người cất tội lỗi thế gian. Phước cho những ai được gọi đến bữa tối của Chiên Con.

Chúa ơi, con không xứng đáng mà bạn nên vào dưới mái nhà của tôi, nhưng chỉ nói lời nói và linh hồn tôi sẽ được chữa lành.

Mình (Máu) của Đấng Christ.

Amen.

Hãy cùng cầu nguyện.

Amen.

Kết thúc nghi thức

Ban phước

Chúa ở với bạn.

Và với tinh thần của bạn.

Xin Chúa toàn năng phù hộ cho bạn, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.

Amen.

Sa thải

Georgian (ქართული)

უფლის მშვიდობა ყოველთვის თქვენთან იყოს.

და შენი სულით.

შევთავაზოთ ერთმანეთს მშვიდობის ნიშანი.

ღვთის კრავი, შენ აშორებ სამყაროს ცოდვებს, შეგვიწყალე. ღვთის კრავი, შენ აშორებ სამყაროს ცოდვებს, შეგვიწყალე. ღვთის კრავი, შენ აშორებ სამყაროს ცოდვებს, მოგვცეს მშვიდობა.

აჰა ღვთის კრავი, აჰა ის, ვინც ართმევს ქვეყნიერების ცოდვებს. ნეტარ არიან კრავის ვახშამზე მონოდებულნი.

უფალო, მე არ ვარ ღირსი რომ ჩემს ჭერქვეშ უნდა შეხვიდე, მაგრამ მხოლოდ სიტყვა თქვი და ჩემი სული განიკურნება.

ქრისტეს სხეული (სისხლი).

ამინ.

ვილოცოთ.

ამინ.

დასკვნითი რიტუალები

კურთხევა

უფალი იყოს შენთან.

და შენი სულით.

ყოველისშემძლე ღმერთმა დაგლოცოთ, მამა და ძე და სულიწმიდა.

ამინ.

სამსახურიდან გათავისუფლება

Vietnamese (Tiếng Việt)

Đi ra ngoài, thánh lễ đã kết thúc.
Hoặc: Ra đi loan báo Tin Mừng
của Chúa. Hoặc: Ra đi trong bình
an, đời đời bạn làm vinh hiển
Chúa. Hoặc: Đi trong hòa bình.
Tạ ơn thần.

Georgian (ქართული)

წადით, მესა დასრულდა. ან: წადი
და გამოაცხადე უფლის სახარება.
ან: წადი მშვიდობით, განადიდე
უფალი შენი ცხოვრებით. ან: წადი
მშვიდობით.
მადლობა ღმერთს.

massineverylanguage.com

© 2022 Copyright Calgorithms LLC